TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 96/2022/HSST Ngày 16/11/2022.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.
Ông Phùng Khắc Tuấn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị Loan - Kiểm sát viên sơ cấp .

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/ TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022; Đối với bị cáo **Lê Văn L**, sinh năm 2000; Nơi ĐKHKTT và trú tại: Thôn S, xã L, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc : kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp : lao động tự do; Trình độ văn hoá : 11/12; Họ và tên bố : không xác định;
Họ và tên mẹ : Lê Thị Minh T, sinh năm 1969; Vợ : Phan Thị P, sinh năm 2002; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án : không; Tiền sự: Ngày 14/4/2021 Tòa án nhân dân thị xã Sơn tây ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 7, Hà Nội, thời gian 12 tháng (đã chấp hành xong tháng 4/2022); Nhân thân : Năm 2018 Công an huyện Phúc Thọ xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong)
Bị cáo Lê Văn L bị bắt từ ngày 01/8/2022, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. ***Số giam 3792 B2/ Buồng 24.*** Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:
Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1990.
Địa chỉ : Thôn T, xã M, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 01/8/2022, Lê Văn L, sinh năm 2000; HKTT tại thôn S,xã L, thị xã Sơn Tây, nhận được điện thoại của Phạm Ngọc T, sinh năm 1990 ở Thôn T, xã M hỏi : "Để anh cái ba trăm" (*L hiểu Tmuốn mua gói ma túy giá 300.000đ*), L đồng ý và hẹn T có ma túy sẽ liên lạc. Sau khi trao đổi L đi xe ôm xuống đầu phố Quang Trung, thị xã Sơn Tây mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết giá 300.000đ. L cất ma túy vào túi quần rồi gọi điện hẹn T ở quán cafe Nguyên Hoài, Phố Mía giao dịch. Khi gặp nhau T hỏi L : "có ma túy chưa, giá bao nhiêu". L nói : "có rồi, giá 400.000đ". T lấy tờ 500.000đ đưa cho L trả tiền mua ma túy, L trả lại T 100.000đ, nhưng do sợ có người theo dõi L không đưa ma túy cho T ngay mà bảo Tcùng đi taxi đến khu vực Văn Miếu, xã Đường Lâm. Đến nơi cả hai vào quán nước của bà Đặng Thị Lan H ở số nhà 444, thôn M, L đang định lấy ma túy đưa cho T thì cùng lúc đó tổ công tác Công an xã Đường Lâm đi tuần tra thấy có biểu hiện nghi vấn đã kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ trong túi quần L có 01 gói chứa tinh thể mầu trắng (L khai là ma túy bán cho T). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L (lúc này khoảng 14 giờ 05 ngày 01/8/2022) và thu giữ vật chứng gồm:

- Thu của L: 01 gói ni L trong suốt bên trong chứa tinh thể mầu trắng thu trong túi quần L; 01 ví bên trong có 500.000đ (L khai tiền T trả mua ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

- Thu của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động và số tiền 60.000đ

Ngày 02/8/2022, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét nhà ở Lê Văn L: Không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ khi bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 5436-PC09 ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội:

"Tinh thể mầu trắng bên trong 01 gói niL là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***0,028 gam****."*

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội; 02 điện thoại di động và số tiền 400.000đ. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục THADS thị xã Sơn Tây để bảo quản và chờ xử lý theo quy định.

Tại cơ quan CSĐT- Công an Thị xã Sơn Tây, bị cáo Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 24/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Lê Văn L về tội: ***" Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn L về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS; Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 27 đến 30 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/8/2022; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn L, Phạm Ngọc T ; Đ/C Nguyễn Trung Hiếu CB Công an xã Đường Lâm và Đ/C Trần Huy Vũ – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu đen , loại cảm ứng đã cũ, số Imel1 : 861570046976775, IMel 2 : 861570046976767.

01 điện thoại Itel vỏ màu xanh tím than, loại bàn phím cơ, đã cũ ; Imel 1 : 359786950298746 ; IMel 2 : 359786950298753. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 27/10/2022.

Hoàn trả cho anh Phạm Ngọc T 60.000,đ (Sáu mươi nghìn đồng) ; Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn L 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng) và 01 ví da màu đen đã cũ , trên ví có chữ GUCCI . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 01/8/2022, bị cáo Lê Văn L nhận được điện thoại của Phạm Ngọc T hỏi : "Để anh cái ba trăm" (*L hiểu Tmuốn mua gói ma túy giá 300.000đ*), Khi gặp nhau Thỏi bị cáo L : "có ma túy chưa, giá bao nhiêu". L nói : "có rồi, giá 400.000đ". Tlấy tờ 500.000đ đưa cho L trả tiền mua ma túy, L trả lại T100.000đ, nhưng do sợ có người theo dõi L không đưa ma túy cho Tngay mà bảo Tcùng đi taxi đến khu vực Văn Miếu, xã Đường Lâm. Đến nơi cả hai vào quán nước của bà Đặng Thị Lan Hở số nhà 444, thôn M, L đang định lấy ma túy đưa cho Tthì cùng lúc đó tổ công tác Công an xã Đường Lâm đi tuần tra thấy có biểu hiện nghi vấn đã kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ trong túi quần L có 01 gói chứa tinh thể mầu trắng (L khai là ma túy bán cho T). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L (lúc này khoảng 14 giờ 05 ngày 01/8/2022) và thu giữ vật chứng .

Ngày 01/8/2022, Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ khi bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 5436-PC09 ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội:

"Tinh thể mầu trắng bên trong 01 gói niL là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***0,028 gam****."*

Hành vi của bị cáo Lê Văn L đã cấu thành tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo theo tội danh trên theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc mua bán ma túy để kiếm lời phục vụ của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015;

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2018 Công an huyện Phúc Thọ xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Ngày 14/4/2021 Tòa án nhân dân thị xã Sơn tây ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 7, Hà Nội, thời gian 12 tháng (đã chấp hành xong tháng 4/2022), nhưng không lấy đó làm bài học. Do vậy cần áp dụng Điều 38- BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Lê Văn L phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo L khai mua của người mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu phố Quang Trung, thị xã Sơn Tây với giá 300.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh tại Công an phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, rà soát camera khu vực đầu phố Quang Trung, thị xã Sơn Tây nhưng không có đối tượng nào có đặc điểm như bị cáo L miêu tả nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xét.

Đối với Phạm Ngọc T là người mua ma túy của bị cáo L với mục đích sử dụng. Ngày 01/8/2022 Tđã trả tiền mua ma túy, nhưng Tchưa kịp nhận ma túy mua của bị cáo L thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Tchưa có tiền án, tiền sự, vì vậy hành vi của Tđã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Ngọc T bằng hình thức "Cảnh cáo". HĐXX không xét.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy : - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn L, Phạm Ngọc T ; Đ/C Nguyễn Trung Hiếu CB Công an xã Đường Lâm và Đ/C Trần Huy Vũ – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu đen , loại cảm ứng đã cũ, số Imel1 : 861570046976775, IMel 2 : 861570046976767.

01 điện thoại Itel vỏ màu xanh tím than, loại bàn phím cơ, đã cũ ; Imel 1 : 359786950298746 ; IMel 2 : 359786950298753. Theo biên bản giao nhận vật

chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 27/10/2022.

Hoàn trả cho anh Phạm Ngọc T 60.000,đ (Sáu mươi nghìn đồng) ; Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn L 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng) và 01 ví da màu đen đã cũ , trên ví có chữ GUCCI . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy : - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn L, Phạm Ngọc T ; Đ/C Nguyễn Trung Hiếu CB Công an xã Đường Lâm và Đ/C Trần Huy Vũ – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu đen , loại cảm ứng đã cũ, số Imel1 : 861570046976775, IMel 2 : 861570046976767.

01 điện thoại Itel vỏ màu xanh tím than, loại bàn phím cơ, đã cũ ; Imel 1 : 359786950298746 ; IMel 2 : 359786950298753. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 27/10/2022.

Hoàn trả cho anh Phạm Ngọc T 60.000,đ (Sáu mươi nghìn đồng) ; Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn L 01 ví da màu đen đã cũ , trên ví có chữ GUCCI và 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi

hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022. Bảo thủ số tiền 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo L để đảm bảo thi hành án phần án phí HSST.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Lê Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận
TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.
- Công an t.x Sơn Tây.
-THADS, t.x Sơn Tây.
-Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường

Hoàn trả cho anh Phạm Ngọc T 60.000,đ (Sáu mươi nghìn đồng) ; Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn L 01 ví da màu đen đã cũ , trên ví có chữ GUCCI và 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi

hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/10/2022. Bảo thủ số tiền 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo L để đảm bảo thi hành án phần án phí HSST.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Lê Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**